TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 122**/2024/HS-ST
Ngày: 29-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Bích Ân**

Các Hội thẩm nhân dân:
+ Bà Trần Thị Đông;
+ Bà Nguyễn Thị Ánh Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Mùi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa***: Bà Huỳnh Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2024/TLHS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Tá L; Sinh ngày 12 tháng 01 năm 1986, tại: Phong Điền, Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: khối phố M, phường T, thành phố , tỉnh Q; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hồ Ngọc V và bà Nguyễn Thị Hồng Đ; gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con đầu; vợ là Thái Thị Vân H (*đã ly hôn*); bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*". Có mặt

- Bị hại:
+ Ông Phan Hải H, sinh năm: 1983, địa chỉ: Số 92 Lý Thường Kiệt, khối phố M, phường T, thành phố T tỉnh Q. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1991, địa chỉ: thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt
+ Ông Nguyễn Trọng V, sinh năm: 1984, địa chỉ: khối phố 6, phường A, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt.
+ Bà Thái Thị Vân H, sinh năm: 1987, địa chỉ: số 20 H, khối phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2023, Hồ Tá L mua bán tiền ảo qua mạng thua nên nợ tiền của nhiều người. Do cần tiền trả nợ, ngày 23/5/2023, L mang giấy chứng nhận đăng ký xe số 92000948, biển kiểm soát 92A-238.45, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 29/01/2021 đứng tên Hồ Tá L *(bản gốc)* đến Phòng giao dịch Công ty F88 *(địa chỉ: Số 60, đường Phan Bội Châu, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ)* thế chấp vay số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*. Thời điểm vay, L giao giấy chứng nhận đăng ký xe cho Phòng giao dịch Công ty F88 giữ. Sau khi cầm cố giấy chứng nhận đăng ký xe, sợ vợ phát hiện nên L lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm địa chỉ làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe. L liên hệ với một địa chỉ Facebook "*Văn cần có công việc*" đặt làm giả 01 *(một)* giấy chứng nhận đăng ký xe của xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45, L gửi hình ảnh giấy chứng nhận đăng ký xe thật của mình cho bên làm giả. Khoảng 03 ngày sau, một người shipper *(không rõ lai lịch)* mang đến nhà giao giấy chứng nhận đăng ký xe giả của xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45 đứng tên Hồ Tá L và L thanh toán số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu, năm trăm nghìn đồng)*. Khi nhận xong, L đem giấy chứng nhận đăng ký xe giả cất giữ ở nhà.

Khoảng cuối tháng 9/2023, L mang xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe giả đến tiệm cầm đồ 333 của anh Nguyễn Trọng V cầm cố lấy số tiền 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)* trong thời hạn 30 ngày, anh V đồng ý. Thời điểm cầm cố, L đưa giấy chứng nhận đăng ký xe giả và giấy phép lái xe cho anh Vũ giữ. Đối với xe ô tô, L thuê lại để sử dụng và được anh V đồng ý. Sau đó, L mượn lại giấy phép lái xe và giao căn cước công dân cho anh V giữ. Đến khoảng giữa tháng 10/2023, L đưa tiền để chị Thái Thị Vân H *(Là vợ L)* đến tiệm cầm đồ anh V trả số tiền 100.000.000 đồng và nhận lại các giấy tờ L giao khi cầm cố.

Khoảng cuối tháng 10/2023, L đến tiệm cầm đồ 92 của anh Phan Hải H vay số tiền 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)*. Do quen biết nhau nên anh H đồng ý, hai bên viết giấy vay tiền và giao cho anh H giữ, không có thế chấp giấy tờ, tài sản gì. Vay tiền được một thời gian, L tiếp tục cần tiền trả nợ nên đến gặp anh H hỏi vay thêm tiền. Anh H yêu cầu phải có tài sản thế chấp mới được vay thêm. Ngày 18/11/2023, L mang xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45 cùng với giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả, giấy chứng nhận kiểm định đến gặp anh H vay thêm 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*. Khi vay tiền, L nói với anh H giấy chứng nhận đăng ký xe là thật, anh H tin tưởng nên lập hợp đồng thế chấp tài sản, tài sản thế chấp gồm 01 xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45, giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định. Thời điểm này, L vay 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*, do trước đó vay 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)* nên anh H gộp hai khoản thành một và ghi số tiền vay là 150.000.000 đồng *(Một trăm năm mươi triệu đồng)*. Hợp đồng lập xong, L ký vào đại diện bên thế chấp và nhận số tiền 110.000.000

đồng, giao giấy chứng nhận đăng ký xe giả và kiểm định cho anh H giữ. Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45, L nói với anh H có nhu cầu thuê để đi lại, anh H đồng ý. L viết giấy mượn xe và cam kết đến ngày 18/12/2023 giao lại xe cho anh H giữ, xong việc L lái xe ra về. L sử dụng số tiền trên trả nợ của bản thân, trả lãi ngân hàng và đi ra thành phố Đà Nẵng ở một thời gian để tránh các chủ nợ.

Đến ngày 30/12/2023, Hồ Tá L thỏa thuận bán xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45 cho anh Nguyễn Đức Trưởng với giá 465.000.000 đồng *(Bốn trăm, sáu mươi lăm triệu đồng)*. Hai bên đến Phòng giao dịch Công ty F88 tất toán khoản vay và L nhận lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 92000948 thật. Sau đó, hai bên đến Văn phòng công chứng Đinh Thị H công chứng hợp đồng mua bán *(thời điểm ký công chứng, chị Thái Thị Vân H có đến ký hồ sơ nhưng không biết thời điểm này xe đã được L cầm cố cho anh H)*. Khi bán xe, L không trả tiền cho anh H mà bỏ vào thành phố Hồ Chí Minh tìm công việc làm. Do L không giao xe, trả tiền như thỏa thuận nên ngày 19/12/2023, anh Phan Hải H gửi đơn trình báo đến Cơ quan Công an. Sau khi anh H gửi đơn, Hồ Tá L đã tác động gia đình khắc phục, hoàn trả toàn bộ số tiền 150.000.000 đồng cho anh H.

***** *Tài liệu, đồ vật tạm giữ:*

- 01 *(một)* giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 9200948;

- 01 *(một)* giấy chứng nhận kiểm định số KD6090803 *(bản gốc)* của xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45;

- 01 *(một)* hợp đồng thế chấp tài sản *(bản phô tô)*;

- 01 *(một)* giấy cam đoan ngày 18/11/2023 *(bản phô tô)*.

* Tại Bản kết luận giám định số 133/KL-KTHS ngày 20/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, kết luận:

- Phôi của 01 (một) "CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ" số: 9200948; tên chủ xe: Hồ Tá L; biển số đăng ký: 92A-238.45; đề ngày cấp 29/01/2021, nơi cấp: Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Quảng Nam (tài liệu ký hiệu A) so với phôi các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 không phải được in ra từ cùng phương pháp in.

- Hình đầu tròn màu đỏ có nội dung "PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ*CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM*" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không phải do con dấu có hình dấu tròn mang nội dung "PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ - ĐƯỜNG SẮT*CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM*" trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Võ Ngọc Lành trên tài liệu cần giám định ký hiệu A không phải do người ký chữ ký đứng tên Võ Ngọc Lành trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 ký ra.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSTK-HS ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo Hồ Tá L về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và

tội " *Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 xử phạt bị cáo Hồ Tá L với mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"; áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 341; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo với mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*"; áp dụng khoản 1 Điều 55 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là từ 27 đến 33 tháng tù.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật. Về dân sự đã giải quyết xong nên không đề nghị HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 5/2023, thông qua mạng xã hội Facebook, Hồ Tá L đã cung cấp thông tin cho một đối tượng không rõ lai lịch để đặt làm giả một giấy chứng nhận đăng ký xe số 9200948 đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45 (*do chiếc xe ô tô trên đang là tài sản L thế chấp để vay tiền tại Công ty F88, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 9200948 đang được Công ty F88 giữ*). Sau đó, Hồ Tá L đã hai lần sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe giả số 9200948 và đưa ra thông tin gian dối để chiếm đoạt số tiền 150.000.000đ (*một trăm năm mươi triệu đồng*) của anh Phan Hải H.

Hành vi trên của bị cáo Hồ Tá L đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 và tội "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] . Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật và xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về tài liệu hoặc giấy tờ khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, gây dư luận xấu trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi làm giả giấy tờ và đưa ra thông tin gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì để có tiền trả nợ, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nghiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo Hồ Tá L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục xong hậu quả, hoàn trả số tiền 150.000.000 đồng cho người bị hại; bị cáo đã tự thú ra lần sử dụng giấy tờ giả để cầm cố vay tiền của anh Nguyễn Trọng Vũ trước khi bị phát hiện; người bị hại Phan Hải H có đơn xin bãi nãi, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có cha mẹ già và các con còn nhỏ. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đối với tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đối với tội "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*".

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm, cùng lúc bị cáo phạm hai tội nghiêm trọng. Căn cứ khoản 4 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TANDTC cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: quy định tại khoản 5 Điều 175 và khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự thì hành vi của bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Hồ Tá L đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, hoàn trả toàn bộ số tiền 150.000.000 đồng cho anh Phan Hải H, anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 *(một)* giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 9200948 để đảm bảo chứng cứ giải quyết vụ án.

- Trả lại cho Hồ Tá L 01 *(một)* giấy chứng nhận kiểm định số KD6090803 *(bản gốc)* của xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45.

[2.7]. Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Tại thời điểm Hồ Tá L đem xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả đến cầm cố cho Nguyễn Trọng V và Phan Hải H thì xe ô tô trên là tài sản đang được V thế chấp cho Công ty F88 để vay số tiền 200.000.000 đồng. Tuy nhiên, L trả lãi đầy đủ cho Công ty F88 và đã tất toán khoản vay, không có hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty F88. Do đó, hành vi trên của Hồ Tá L không có dấu hiệu của tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo Điều 175 BLHS.

- Đối với hành vi của Hồ Tá L sử dụng chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 9200948 cầm cố vay số tiền 100.000.000 đồng của anh Nguyễn Trọng V trong thời hạn 30 ngày. Tuy nhiên chưa hết thời hạn cầm cố, Hồ Tá L đã đưa tiền cho chị Thái Thị Vân H *(vợ L)* hoàn trả đầy đủ cho anh V và nhận lại các giấy tờ (trước thời điểm Cơ quan điều tra phát hiện vụ việc). Hành vi trên của Hồ Tá L không có tính chiếm đoạt nên không cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Đồng thời, anh Vũ cũng không có yêu cầu gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với Thái Thị Vân Hn: khi chị Huyền thay L đến trả tiền cho Nguyễn Trọng V và nhận lại giấy tờ thì chị H không biết giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mà L sử dụng cầm cố cho anh V là giả. Đồng thời, thời điểm ký công chứng hợp đồng mua bán xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45, chị H không biết chiếc xe đã được L mang đi cầm cố cho anh Phan Hải H và chị H không có thu lợi gì từ việc mua bán xe nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Huyền là phù hợp.

- Đối với số tài khoản Facebook "*Văn cần có công việc*": qua làm việc, L khai thuê người có tên tài khoản Facebook trên làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 9200948 với giá 1.500.000 đồng, sau đó đã xóa toàn bộ nội dung tin nhắn. Chiếc điện thoại L sử dụng nhắn tin liên lạc với đối tượng trên để đặt làm giả giấy tờ xe bị hư hỏng nên đã vứt bỏ. Qua xác minh, công ty Facebook không có trụ sở tại Việt Nam nên không có thông tin về chủ tài khoản. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, xử lý hành vi của chủ tài khoản Facebook "*Văn cần có công việc*".

- Đối với Nguyễn Đức T: thời điểm mua xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45 của Hồ Tá L, anh T không biết chiếc xe này L đã mang đi cầm cố cho người khác. Hiện nay, anh T đã thanh toán xong tiền mua bán xe cho L, ông H cũng không có ý kiến gì đối với việc mua bán chiếc xe nêu trên. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[3]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, d khoản 2 Điều 341; các điểm b, s , r khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Tá L phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và tội "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" .

Xử phạt bị cáo Hồ Tá L 15 (*mười lăm*) tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và 12 (*mười hai*) tháng tù về tội "*Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*". Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017);* Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 *(một)* giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 9200948.

- Trả lại cho Hồ Tá L 01 *(một)* giấy chứng nhận kiểm định số KD6090803 *(bản gốc)* của xe ô tô biển kiểm soát 92A-238.45.

(*Vật chứng nêu trên được lưu tại hồ sơ vụ án*).

3. Căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Tá L phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ (PV06) Công an Q. Nam;
- VKSND thành phố Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP. Tam Kỳ;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Tam Kỳ;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án + Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Ân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**